

Bản án số: 27/2020/HS -ST
Ngày: 21-07-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN - TỈNH HOÀ BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Xa Quý Thọ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Kim và ông Bùi Văn Quyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Minh Giang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạc Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 07 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 06 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 07 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Việt Đ, sinh ngày 26/03/1983 tại: Thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Việt H, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1949; bị cáo có vợ là Bùi Thị L (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

Năm 2010, bị Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/03/2020 đến nay; được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Văn Mạnh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1949. Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Ông Phạm Đức T, sinh năm 1967. Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Phố Đ, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 21/3/2020, Trần Việt Đ điều khiển xe mô tô BKS: 28N1 – 353.21 của mình đi từ nhà đến huyện Y, tỉnh Hòa Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây Đ mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ đặc điểm nhận dạng 11 (*mười một*) gói ma túy với số tiền 990.000đ (*chín trăm chín mươi nghìn đồng*), sau đó Đ đi xe mô tô trở về nhà.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đang điều khiển xe mô tô BKS: 28N1 – 353.21 đi trên đoạn đường thuộc phố H thị trấn V thì bị tổ tuần tra, kiểm soát thuộc Công an huyện Lạc Sơn và Công an thị trấn V kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái của Đ đang mặc 11 (*mười một*) gói nilon bên trong là các gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng (*Đ khai là ma túy*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng và đưa Trần Việt Đ về trụ sở làm việc.

Ngày 21/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định 11 (*mười một*) gói nilon bên trong là các gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi tên Trần Việt Đ. Tại bản kết luận giám định số 71/KLGD-CAT-PC09 ngày 04/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: *Chất bột dạng cục màu trắng trong 11 (mười một) gói trong phong bì niêm phong ghi tên Trần Việt Đ có khối lượng 0,31g (không phải ba mươi một gam) là ma túy, loại Heroine.*

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Sơn, Trần Việt Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Việt Đ vào ngày 21/03/2020 tại khu vực huyện Y, tỉnh Hòa Bình do không có căn cứ để xác minh và xử lý nên cơ quan điều tra không đề cập.

* *Vật chứng của vụ án:*

+ 11 (*mười một*) mẫu ma túy, loại heroine (Gói 1: 0,01g; Gói 2: 0,02g; Gói 3: 0,01g; Gói 4: 0,02g; Gói 5: 0,02g; Gói 6: 0,01g; Gói 7: 0,02g; Gói 8: 0,02g; Gói 9: 0,01g; Gói 10: 0,01g; Gói 11: 0,02g) có tổng khối lượng 0,17g (*không phải mười bảy gam*) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định.

+ 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu loại Wave α , màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 28N1 – 353.21, xe cũ đã qua sử dụng, số khung 391XKY239722, số

máy JA39E1100255. Hiện các vật chứng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn bảo quản chờ giải quyết theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 19 tháng 06 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn đã truy tố Trần Việt Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Thực hành quyền công tố tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lạc Sơn, sau khi xem xét, đánh giá toàn bộ nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trình bày quan điểm và luận tội: Giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Việt Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Việt Đ từ 15 đến 20 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; đề nghị căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu để xuất huỷ đối với khối lượng chất ma túy, loại Heroine cùng cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định; Trả lại cho bị cáo Trần Việt Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu loại Wave α , màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 28N1 – 353.21, xe cũ đã qua sử dụng, số khung 391XKY239722, số máy JA39E1100255.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý Bùi Văn Mạnh: Đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo hướng cho bị cáo được hưởng mức án từ 15 – 18 tháng tù; trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu loại Wave α , màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 28N1 – 353.21 cho mẹ bị cáo là bà Trần Thị T.

Bị cáo Trần Việt Đ đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Trần Thị T đề nghị được trả lại xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 28N1 – 353.21.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Lạc Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai nhận của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 21/03/2020; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 71/KLGD-CAT-PC09 ngày 04/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 08 giờ 30 phút, ngày 21/03/2020 tại địa phận phố H, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình, Trần Việt Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,31g (*không phải ba mươi một gam*) ma túy, loại Heroine tại túi quần phía trước bên trái bị cáo đang mặc với mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, việc bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Việt Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm hại đến chính sách về quản lý chất gây nghiện của Nhà nước CHXHCN Việt Nam. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được tính chất, mức độ sai trái do hành vi gây ra. Song vì là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo đã cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Do vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

[4] Xét nhân thân: Bị cáo Trần Việt Đ có nhân thân xấu, cụ thể: Năm 2010, bị Ủy ban nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; Năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi; bị cáo có mẹ già, sinh năm 1949 và 01 con nhỏ, sinh năm 2009. Đây là các tình tiết cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự trong quá trình lượng hình. Bị cáo Trần Việt Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho Trần Việt Đ ngày 21/03/2020 tại khu vực huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Xét thấy chưa có cơ sở xem xét, xử lý do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy ý luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa và ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là có căn cứ pháp lý và thực tiễn. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần quan điểm bào chữa, ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và sẽ xem xét trong quá trình lượng hình.

[8] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và tình tiết cụ thể của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Do đó, việc cách ly

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đáp ứng mục đích đấu tranh phòng ngừa tội phạm trên địa bàn là cần thiết.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Song xem xét cụ thể trường hợp của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là không có tính khả thi. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Việt Đ.

[9]Về vật chứng vụ án: Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy đối với 11 (*mười một*) mẫu ma túy, loại heroine có khối lượng 0,17g (*không thấy mười bảy gam*) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định; Đối với xe 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu loại Wave α , màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 28N1 – 353.21, xe cũ đã qua sử dụng, xét thấy tuy bị cáo Đ là người đứng tên nhưng đây là tài sản chung của cả gia đình bị cáo, phương tiện không liên quan tới tội phạm nên cần trả lại bị cáo.

[10]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

+ Tuyên bố: Bị cáo Trần Việt Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

+ Xử phạt: Bị cáo Trần Việt Đ 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/03/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu để xuất huỷ đối với 11 (*mười một*) mẫu ma túy, loại Heroine (*Gói 1: 0,01g; Gói 2: 0,02g; Gói 3: 0,01g; Gói 4: 0,02g; Gói 5: 0,02g; Gói 6: 0,01g; Gói 7: 0,02g; Gói 8: 0,02g; Gói 9: 0,01g; Gói 10: 0,01g; Gói 11: 0,02g*) có tổng khối lượng 0,17g (*không thấy mười bảy gam*) cùng toàn bộ vỏ bao gói còn lại sau giám định đã được niêm phong theo quy định.

+ Trả lại cho bị cáo Trần Việt Đ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, kiểu loại Wave α , màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 28N1 – 353.21, xe cũ đã qua sử dụng, số khung 391XKY239722, số máy JA39E1100255.

(*Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Lạc Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn ngày 23/06/2020*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Trần Việt Đ phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Hòa Bình (b/c);
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS Lạc Sơn ;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình
- Bị cáo+ Người tham gia tố tụng;
- UBND thị trấn V;
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Xa Quý Thạo

